

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1352**/UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 3 năm 2018

V/v đề xuất đặt hàng dự án
thuộc Chương trình Nông
thôn miền núi bắt đầu thực
hiện năm 2018

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... 2235
	Ngày: 19/3/18
	Chuyên:..... Theo chỉ

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

trương của Bộ Khoa học và Công nghệ về đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia mang tính liên kết vùng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, tỉnh Quảng Ngãi đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ nâng cao năng suất cây mía trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên” và được Bộ Khoa học và Công nghệ đồng ý xem xét hỗ trợ tại Công văn số 2875/BKHCN-ĐP ngày 31/8/2017.

Thực hiện quy định về quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BKHCN ngày 22/4/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đề xuất đặt hàng với Bộ Khoa học và Công nghệ dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nâng cao năng suất mía ở tỉnh Quảng Ngãi và Gia Lai” thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, bắt đầu thực hiện năm 2018.

Hồ sơ gửi kèm, gồm:

- Phiếu đề xuất đặt hàng: 01 bản.
- Thuyết minh dự án: 01 bản.
- Quyết định thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xem xét, đánh giá Hồ sơ đề xuất đặt hàng dự án và Biên bản họp Hội đồng: 02 bản

Kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm, xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- VPUB: CVP, PCVP(KGVX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.



Đặng Ngọc Dũng

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN
thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, bắt đầu thực hiện năm 2018**

1. Tên dự án:

“Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nâng cao năng suất mía ở tỉnh Quảng Ngãi và Gia Lai”.

2. Mục tiêu:

*** Mục tiêu chung:**

Ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị đất canh tác và phát triển sản xuất bền vững đối với cây mía, nâng cao thu nhập cho người dân; gắn với công nghiệp chế biến, góp phần thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu ngành sản xuất mía - đường và xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi, khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên.

*** Mục tiêu cụ thể:**

- Chuyển giao được các công nghệ về giống mía mới LK-9211, quy trình canh tác cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch mía - rà gốc có dẫn hướng lái tự động và bón phân hợp lý để xây dựng các mô hình và nhân rộng sản xuất sau khi dự án kết thúc.

- Xây dựng được các mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch mía - rà gốc một phần diện tích có dẫn hướng lái tự động và bón phân hợp lý, quy mô 540 ha (Bào gồm: 180 ha vụ mía tơ, 180 ha vụ mía gốc 1, 180 ha vụ mía gốc 2), năng suất đạt ≥ 100 tấn/ha/vụ, hàm lượng đường $\geq 10\%$ và hiệu quả kinh tế đạt cao hơn 10% so với phương thức canh tác truyền thống.

- Đào tạo được 15 kỹ thuật viên cơ sở nắm vững quy trình kỹ thuật canh tác giống mía mới LK-9211, quy trình canh tác cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch mía - rà gốc có dẫn hướng lái tự động và bón phân hợp lý.

- Tập huấn kỹ thuật cho 400 lượt hộ nông dân về kỹ thuật canh tác giống mía mới LK-9211, quy trình canh tác cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch mía - rà gốc có dẫn hướng lái tự động và bón phân hợp lý.

3. Tính cấp thiết của Dự án:

Ngày 06/01/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu mía tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2025, với mục tiêu: hình thành vùng sản xuất mía tập trung, chuyên canh trên cơ sở đầu tư cơ giới hóa, ứng dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng cây mía với sản lượng đạt từ 269.000 đến 300.000 tấn/năm, đảm bảo cung cấp đủ nguồn nguyên liệu cho Nhà máy Đường Phổ Phong hoạt động ổn định. Tổng diện tích quy hoạch vùng mía

nguyên liệu tập trung trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 là 4.400 ha, được bố trí trên địa bàn 54 xã thuộc 8 huyện, gồm: Bình Sơn 474 ha (8 xã), Sơn Tịnh 155 ha (3 xã), Tư Nghĩa 318 ha (5 xã), Nghĩa Hành 380 ha (6 xã), Mộ Đức 464 ha (7 xã), Đức Phổ 799 ha (6 xã), Sơn Hà 904 ha (10 xã) và Ba Tơ 906 ha (9 xã).

Vùng quy hoạch trồng mía tập trung có quy mô diện tích từ 5 ha trở lên, có địa hình tương đối bằng phẳng, chất lượng đất tương đối tốt, có khả năng dồn điền đổi thửa để hình thành cánh đồng lớn, thuận lợi cho đầu tư cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện nay vẫn còn tồn tại phương thức sản xuất mía truyền thống. Thực tiễn cho thấy, với phương thức sản xuất mía đến thu hoạch, vận chuyển truyền thống, thủ công có nhiều nhược điểm lớn là giá thành trong chuỗi sản xuất đường mía cao. Trong đó: Năng suất mía trung bình chỉ đạt 50-60 tấn/ha; Chi phí sản xuất thủ công cao, thất thoát phân bón, chi phí diệt cỏ lớn; Chi phí đôn chặt chất, vận chuyển cao; Tồn thất sau thu hoạch lớn do thời gian từ chặt đến ép từ 3 – 4 ngày; Lợi nhuận cho doanh nghiệp và người trồng mía thấp, giảm khả năng cạnh tranh.

Bên cạnh đó, hệ quả của nó về giống mía, sử dụng phân bón không hợp lý, lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV), thiếu định hướng canh tác bền vững khiến hiệu quả sản xuất mía kém: năng suất thấp, giá thành cao, thu nhập thấp. Như vậy, việc sản xuất nhỏ lẻ theo truyền thống có nhiều hạn chế:

- Đồng ruộng không bằng phẳng lâu ngày không được cải tạo sẽ mất dần khả năng cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng, năng suất giảm dần qua nhiều năm và khó tái tạo.

- Thất thoát nhiều chi phí phân, nước, mặt đồng ruộng không đồng đều gây khô hoặc úng nước cục bộ.

- Không thay đổi được tập quán canh tác nhỏ lẻ dẫn đến khó áp dụng các phương pháp canh tác bằng cơ giới đồng bộ từ làm đất đến chăm sóc, thu hoạch bằng máy vào thực tế sản xuất.

- Tiêu hao công lao động lớn, giá thành cao, lợi nhuận thấp cho người nông dân làm mất khả năng cạnh tranh của sản phẩm trong và ngoài nước, mất ổn định loại cây trồng theo quy hoạch của các vùng nguyên liệu.

Do vậy, để tăng hiệu quả cao cho người trồng mía trên cơ sở giảm thiểu lao động thủ công và tăng năng suất mía, đồng thời để cây mía tồn tại, phát triển bền vững, đủ sức cạnh tranh trên thị trường; Dự án là sự kết hợp ứng dụng các nội dung: cơ giới hóa, sinh học hóa, hóa học hóa.

4. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:

*** Nội dung chính dự kiến:**

- Nội dung 1: Chuyển giao công nghệ để triển khai xây dựng các mô hình của dự án. Nội dung công nghệ chuyển giao:

- + Giống mía mới LK-9211;

- + Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - rà gốc có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS và bón phân hợp lý (tại Quảng Ngãi);

+ Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch không kết hợp dẫn hướng lái tự động, bón phân hợp lý và dọn ruộng vụ gốc bằng phương thức thủ công (quy trình 1-Gia Lai);

+ Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS, bón phân hợp lý và giữ nguyên rác lá để vùi rác khi bón phân (quy trình 2).

- Nội dung 2: Xây dựng các mô hình của dự án:

+ Xây dựng mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - rà gốc có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS và bón phân hợp lý;

+ Xây dựng mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch không kết hợp dẫn hướng lái tự động, bón phân hợp lý và dọn ruộng vụ gốc bằng phương thức thủ công;

+ Xây dựng mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS, bón phân hợp lý và giữ nguyên rác lá để vùi rác khi bón phân.

- Nội dung 3: Đào tạo, tập huấn và hội nghị tham quan đầu bờ:

+ Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở.

+ Tập huấn kỹ thuật.

+ Hội nghị tham quan đầu bờ.

*** Kết quả dự kiến:**

- Sản phẩm là tài liệu khoa học: Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - rà gốc có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS và bón phân hợp lý; Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch không kết hợp dẫn hướng lái tự động, bón phân hợp lý và dọn ruộng vụ gốc bằng phương thức thủ công; Quy trình canh tác mía cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS, bón phân hợp lý và giữ nguyên rác lá để vùi rác khi bón phân.

- Sản phẩm là mô hình: Mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - rà gốc có kết hợp dẫn hướng lái tự động thông qua định vị GPS và bón phân hợp lý; Mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch không kết hợp dẫn hướng lái tự động, bón phân hợp lý và dọn ruộng vụ gốc bằng phương thức thủ công; Mô hình ứng dụng giống mía mới, cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất - trồng - chăm sóc - thu hoạch có kết hợp hướng dẫn lái tự động thông qua định vị GPS, bón phân hợp lý và giữ nguyên rác lá để vùi rác khi bón phân.

- Sản phẩm là máy móc thiết bị: Bộ dẫn hướng lái tự động sử dụng tọa độ địa cầu GPS; Máy trồng mía; Chăm sóc bón phân kết hợp; Cày phá lâm 3 chảo; Cày phá lâm 4 chảo; Bừa 24 chảo; Cày 8 chảo.

5. Dự kiến thời gian thực hiện:

40 tháng, từ tháng 01/2018 đến tháng 4/2021.

6. Dự kiến kinh phí: 29.220 triệu đồng .

Trong đó:

- Ngân sách sự nghiệp Trung ương: 7.191,4 triệu đồng.
- Vốn doanh nghiệp: 4.870,7 triệu đồng.
- Vốn người dân: 17.157,9 triệu đồng.

7. Đề xuất Tổ chức chủ trì và đánh giá năng lực của Tổ chức chủ trì:

Công ty CP Đường Quảng Ngãi, tiền thân là Công ty Đường Quảng Ngãi, thuộc Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, năm 2005 tiến hành cổ phần hoá thành lập Công ty Cổ Phần Đường Quảng Ngãi và hoạt động từ năm 2006. Ngành nghề sản xuất-kinh doanh gồm: Công nghiệp chế biến đường, mật, thực phẩm, đồ uống, bao bì; Khai thác, sản xuất chế biến và kinh doanh nước khoáng; Xây dựng, sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị, gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí phục vụ các ngành sản xuất và dân dụng; Sản xuất và kinh doanh mía (mía giống và mía nguyên liệu).

Đội ngũ nhân sự của Công ty có 01 thạc sỹ, 121 đại học, 236 cao đẳng và trung cấp kỹ thuật phù hợp với chuyên môn của dự án. Về cơ sở vật chất kỹ thuật, Công ty có 02 vùng nguyên liệu ở Quảng Ngãi và Gia Lai, 02 nhà máy đường, 01 xí nghiệp cơ giới nông nghiệp, 01 trung tâm giống mía. Đặc biệt Công ty luôn đi đầu trong công tác cơ giới hóa trồng mía.

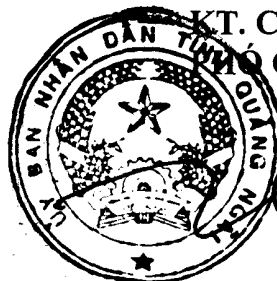
8. Đề xuất Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ và đánh giá năng lực của Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ:

Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp duyên hải Nam Trung bộ (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) là tổ chức nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ phát triển kinh tế xã hội vùng duyên hải Nam Trung bộ. Viện đã chủ trì nhiều dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi triển khai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đặc biệt Viện cũng đã phối hợp với Công ty CP Đường Quảng Ngãi trong việc về chuyển giao kỹ thuật canh tác mía trên đất dốc ở miền núi tỉnh Quảng Ngãi./.

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 3 năm 2018

TM. UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng